

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2018/HS- ST**
Ngày: 17 -7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Xuân Hạ

2. Bà Lê Thị Thùy Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2017/HSST ngày 17/5/2018, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 83/2018/ QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đào Văn Th. Tên gọi khác: không; sinh ngày: 20/12/1977 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Đánh cá; con ông: Đào Văn L (chết) và bà Đào Thị T (sinh năm: 1948); vợ: Nguyễn Thị T (sinh năm: 1979); con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 09/3/2018 đến ngày 12/3/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Văn Th; tên gọi khác: không; sinh ngày: 02/8/1989 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: đánh cá; con ông: Hoàng Văn D (chết) và con bà Đặng Thị N (sinh năm: 1964); vợ, con: Chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; vợ, con: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 14/3/2018, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Hồ Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/6/1984; nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Đánh cá; con ông: Hồ Thanh K (Sinh năm: 1948) và con bà Phan Thị H (Sinh năm: 1948); Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2013, bị tòa án nhân dân huyện D xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 14/3/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Hồ Văn V**. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/11/1994 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hồ Văn T (sinh năm: 1965) và bà Hoàng Thị T (chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 14/3/2018, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Trần Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/6/1979; tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm C, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Đánh cá; con ông: Trần Văn C (Chết) và con bà Thái Thị S (Sinh năm: 1954); vợ: Nguyễn Thị P (sinh năm: 1983); con: ó 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 11/3/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Đào Văn M**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/5/1973 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Đánh cá; con ông: Đào Văn L (Chết) và bà Đào Thị T (Sinh năm: 1948); vợ: Nguyễn Thị B (sinh năm: 1974); con có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 11/3/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Lê Hồng H**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/10/1992; HKTT: Xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Đánh cá; con ông: Lê Hồng D (sinh năm: 1965) và con Nguyễn Thị T (sinh năm: 1964); vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 14/3/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Hồ Văn B**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/7/1977 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề

nghề: Đánh cá; con ông: Hồ Văn B (sinh năm: 1936) và bà Vũ Thị T (sinh năm: 1939); vợ: Thái Thị L (sinh năm: 1979); con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Thái Bá T; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/6/1973; tại huyện D, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Xóm Q, xã B, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Đánh cá; con ông: Thái Bá T (Sinh năm: 1949) và con bà Lê Thị T (sinh năm: 1953); vợ: Hoàng Thị P (sinh năm: 1980); con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2018 đến ngày 11/3/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 08/3/2018, Hoàng Văn T đi ra đoạn ngã ba đường liên xóm thuộc xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An chơi thì gặp Hồ Văn V là bạn cùng xóm và một số người khác đang đứng chơi nói chuyện. Tại đây, thấy dưới nền đường có trải sẵn một chiếc chiếu cói, trên chiếu cói để sẵn một bát sù và một chiếc đĩa sù thì Hoàng Văn T và Hồ Văn V rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Thấy không có con xúc xắc nên Hồ Văn V đi đến bờ tường ở gần đó lấy 04 con xúc xắc mà V thấy từ trước đưa đến đánh bạc. Hoàng Văn Th là người cầm cái xóc đĩa đánh bạc. Đánh được một lúc thì anh Thái Bá T đi đến tham gia đánh bạc. Khi Hoàng Văn Th cầm cái xóc đĩa thì mỗi ván chơi đặt cửa thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 150.000 đồng. Một lúc sau anh Đào Văn T đi đến cầm cái xóc đĩa thay anh cho anh Hoàng Văn Th để tham gia đánh bạc. Tiếp đến có Lê Hồng H, Hồ Văn B, Đào Văn M, Hồ Văn H và Trần Văn T và một số người khác cùng vào tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác đội hình sự Công an huyện Diễn Châu kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 9.600.000 đồng, 01 bộ dụng cụ (gồm: 01 bát sù, 01 bát sù và 04 con xúc xắc, 01 chiếc chiếu cói).

Thu giữ trong người của các đối tượng số tiền dùng để đánh bạc:

- Trần Văn T: số tiền 930.000 đồng (Chín trăm ba mươi ngàn đồng).
- Thái Bá T: số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng).

Ngày 09/3/2018, Đào Văn Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D đầu thú khai nhận về hành vi đánh bạc trên của mình.

Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc như sau:

- Hoàng Văn Th sử dụng 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) để cầm cái xóc đĩa.

- Đào Văn Th khai khi vào đánh bạc thì Th cầm cái xóc đĩa thay cho Hoàng Văn Th, Th sử dụng số tiền 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) để đánh bạc, toàn bộ số tiền trên bị thu giữ trên chiếu bạc.

- Hồ Văn V sử dụng số tiền 1000.000 đồng (một triệu đồng để đánh bạc, khi bị bắt thì toàn bộ số tiền trên bị thu giữ trên chiếu bạc.

- Thái Bá T sử dụng số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt T đã thua bạc còn lại số tiền 50.000 (năm mươi ngàn đồng) đồng cất giấu trong túi áo thì bị thu giữ.

- Lê Hồng H sử dụng số tiền 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) và thua hết số tiền này.

- Hồ Văn B sử dụng số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, B vay cho Đào Văn M vay 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

- Đào Văn M sử dụng số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Trần Văn T sử dụng số tiền 1000.000 đồng (Một triệu đồng) đưa từ nhà đi để đánh bạc, trong quá trình đánh bạc T thua số tiền 70.000 đồng (bảy mươi ngàn đồng), số tiền còn lại đánh bạc là 930.000 đồng (Chín trăm ba mươi ngàn đồng) cất giấu trong túi quần bị thu giữ.

- Hồ Văn H sử dụng số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSDC ngày 15 tháng 5 năm 2018 của VKSND huyện Diên Châu đã truy tố các bị cáo Đào Văn Th, Hoàng Văn Th, Hồ Văn H, Hồ Văn V, Trần Văn T, Đào Văn M, Lê Hồng H, Hồ Văn B, Thái Bá T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Diên Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm s, i, khoản 2, Điều 51 BLHS 2015 để xử phạt đối với các bị cáo: Đào Văn Th, Hoàng Văn Th, Hồ Văn H, Hồ Văn V, Trần Văn T với mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm s, i, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 BLHS 2015 để xử phạt Hồ Văn B, mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng, phạt tiền bổ sung từ 15 đến 20 triệu đồng; xử phạt Thái Bá T, mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 18 tháng, phạt tiền bổ sung từ 10 đến 12 triệu đồng.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm s, i, khoản 2, Điều 35 BLHS 2015 để xử phạt tiền đối với Đào Văn M, Lê Hồng H mỗi bị cáo mức từ 20 triệu đến 25 triệu đồng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.580.000đ đồng (Mười triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, một đĩa sứ, bốn con xúc xắc và một chiếc chiếu cói.

Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đào Văn Th, Hoàng Văn Th, Hồ Văn H, Hồ Văn V, Trần Văn T, Đào Văn M, Lê Hồng H, Hồ Văn B, Thái Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như hành vi cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 08/3/2018, tại đoạn ngã ba đường liên xóm thuộc xóm Q, xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An các bị cáo Đào Văn Th, Hoàng Văn Th, Hồ Văn H, Hồ Văn V, Trần Văn T, Đào Văn M, Lê Hồng H, Hồ Văn B, Thái Bá T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa đ-ợc thua bằng tiền thì bị Công an huyện D bắt quả tang thu giữ tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.580.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

[3]. Về tích chất hành vi thực hiện: Hành vi của các bị cáo ít nghiêm trọng nh-ng đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an nơi thôn xóm, trong nhân dân. Nên cần phải xử lý hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng TNHH của các bị cáo: Các bị cáo không có có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đào Văn Th, Hồ Văn B, Đào Văn M, Lê Hồng H có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo Đào Văn Th và Hồ Văn B đều có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Do đó, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Vụ án có đồng phạm giản đơn nên cũng cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để lên một mức án phù hợp cho từng bị cáo.

[7]. Các bị cáo Hoàng Văn Th và Hồ Văn V, Đào Văn Th là những người khởi xướng, cầm đầu việc đánh bạc. Hoàng Văn Th là người khởi xướng và cầm cái khi bắt đầu chơi, tiếp theo là Đào Văn Th. Hồ Văn V tích chuẩn bị công cụ thực hiện việc đánh bạc bằng việc chuẩn bị xúc xắc. Do đó, cần lên một mức án cao hơn các bị cáo khác trong vụ án. Tuy nhiên các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8]. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Văn H là ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhân thân năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong bản án đ-ơng nhiên đ-ợc xóa án tích, tính đến ngày phạm tội lần này đã xóa án tích thời gian hơn một năm và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc làm ổn định do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội xét cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[9]. Các bị cáo Trần Văn T, Đào Văn M, Lê Hồng H, Hồ Văn B, Thái Bá T là người thực hành tích cực trong vụ án nên cũng cần lên một mức án tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo nhưng thấp hơn các bị cáo Th, Th, V, H. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, có thu nhập. Xét chưa cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội xét cho các bị cáo Trần Văn T, , Hồ Văn B Thái Bá T được hưởng án treo là phù hợp. Áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo Đào Văn M, Lê Hồng H

[10]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tình hình thu nhập của các bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn Th, Hồ Văn V, Đào Văn T mức 15 triệu đồng, Hồ Văn H Trần Văn T, Hồ Văn B và Thái Bá T mức 10 triệu đồng là phù hợp.

[11]. Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà n-ớc số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.580.000đ đồng (Mười triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, một đĩa sứ, bốn con xúc xắc và một chiếc chiếu cói.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[13]. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015: Xử phạt các bị cáo:

1. Hoàng Văn Th 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

2. Hồ Văn V 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 BLHS 2015: Xử phạt bị cáo:

3. Đào Văn Th 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 BLHS 2015: Xử phạt bị cáo:

4. Hồ Văn H 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 BLHS 2015: Xử phạt các bị cáo:

5. Hồ Văn B 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

6. Thái Bá T 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 BLHS 2015: Xử phạt bị cáo:

7. Trần Văn T 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 35 BLHS 2015: Xử phạt tiền bị cáo:

8. Lê Hồng H 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 35 BLHS 2015: Xử phạt tiền bị cáo:

9. Đào Văn M 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Đào Văn Th, Hoàng Văn Th, Hồ Văn H, Hồ Văn V, Trần Văn T, Hồ Văn B, Thái Bá T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà n-ớc số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.580.000đ đồng (Mười triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, một đĩa sứ, bốn con xúc xắc và một chiếc chiếu cói vật chứng không có giá trị sử dụng, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/5/2018, biên lai thu tiền số 000752, phiếu nhập kho số 272 ngày 16 tháng 5 năm 2018 giữa cơ quan Công an huyện Diễn Châu và Chi cục thi hành án huyện Diễn Châu .

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đào Văn Th, Hoàng Văn Th, Hồ Văn H, Hồ Văn V, Trần Văn T, Đào Văn M, Lê Hồng H, Hồ Văn B, Thái Bá T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Diễn Châu;
- Công an H. Diễn Châu;
- Bị cáo;
- VKS tỉnh Nghệ An
- Lưu Hồ sơ; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Xuân Hạ

Lê Thị Thùy Linh

Nguyễn Đình Lâm

